

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 786 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn thôn Rền, xã Cảnh Hưng”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “**Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn thôn Rền, xã Cảnh Hưng**” (sau đây gọi là Dự án) của UBND xã Cảnh Hưng (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại thôn Rền, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Tiên Du; UBND xã Cảnh Hưng và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTHCC tỉnh (trả kết quả);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Đào Quang Khải

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“NÂNG CẤP, CẢI TẠO ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN
THÔN RÈN, XÃ CẢNH HUNG”
(Kèm theo Quyết định số: 786/QĐ - UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn thôn Rèn, xã Cảnh Hưng.

- Chủ dự án đầu tư: UBND xã Cảnh Hưng.

- Địa điểm thực hiện: Thôn Rèn, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

* Phạm vi: Dự án được thực hiện trên địa bàn thôn Rèn, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du với tổng chiều dài tuyến khoảng 475m, diện tích 5.238,3 m².

* Quy mô xây dựng: Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn thôn Rèn, xã Cảnh Hưng, với các nội dung cụ thể như sau:

- Đoạn 1 từ đầu tuyến đến trường mầm non, chiều dài 215m thiết kế mặt đường mới theo quy hoạch. Thiết kế mặt cắt ngang theo quy hoạch $B_n=4.25+7.5+4.25=16.0m$ trong đó $B_{mđ}=7.5m$ và $B_{hệ}=2x4.25m$.

- Đoạn 2 từ trường mầm non đến hết phạm vi quy hoạch nhà văn hóa, chiều dài 185m thiết kế mặt đường tăng cường theo hiện trạng. Thiết kế mặt cắt ngang theo hiện trạng, bề rộng mặt đường trung bình 4.5-6.0m.

- Đoạn 3 từ phạm vi nhà văn hóa quy hoạch đến cuối tuyến chiều dài 75m thiết kế mặt đường mới theo quy hoạch. Thiết kế mặt cắt ngang theo quy hoạch $B_n=3.5+5.0+2.5=11.0m$ trong đó $B_{mđ}=5.0m$; $B_{hp}=2.5m$; $B_{ht}=3.5m$.

- Kết cấu áo đường dự kiến làm mới:

+ Bê tông hạt nhựa dày 5cm.

+ Bê tông hạt trung dày 7cm.

+ Lớp CPĐĐ 1 dày 15cm.

+ Lớp CPĐĐ 2 dày 30cm.

- Vía hè lát bằng gạch bê tông cường độ cao, phân cách giữa lòng đường và vỉa hè bằng bó vỉa bê tông cường độ cao kích thước (18x26x100)cm, trên hè trồng cây bàng Đài Loan.

- Thiết kế hệ thống thoát nước mưa dọc tuyến đường kết hợp mương tưới thủy lợi, khẩu độ cống tối thiểu (1.0x1.0)m. Phía sát nhà dân bố trí rãnh thoát nước B = 40cm thu gom nước từ các hộ dân.

- Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng, sử dụng khoảng 15 đèn Led công suất 100 – 120W.

- Phạm vi hè đường bên trái tuyến bố trí tường kê, chiều cao trung bình khoảng 1.5m, hoàn trả kênh mương thủy lợi.

- Bố trí hệ thống vạch sơn, biển báo an toàn giao thông đồng bộ, hiện đại và phù hợp với những quy định hiện hành.

1.3. Quy trình hoạt động của dự án:

Bồi thường giải phóng mặt bằng → Xây dựng hoàn thiện dự án → Đưa dự án đi vào hoạt động sử dụng.

- Giai đoạn thi công: Xây dựng các hạng mục công trình, như: Vận chuyển nguyên vật liệu; đào đắp, thi công các hạng mục công trình của dự án,...

- Giai đoạn vận hành: Hoạt động của phương tiện giao thông trên tuyến đường.

1.4. Các hạng mục công trình của dự án:

- Đường giao thông với tổng chiều dài tuyến khoảng 475m, trong đó:

+ Đoạn 1 có chiều dài khoảng 215m;

+ Đoạn 2 có chiều dài khoảng 185m;

+ Đoạn 3 có chiều dài khoảng 75m.

- Hệ thống thoát nước dọc tuyến.

- Hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh.

- Hệ thống an toàn giao thông đồng bộ.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án có chuyển đổi mục đích trồng lúa 2 vụ, thuộc dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- *Giai đoạn thi công:*

+ Tác động của nước thải: Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường; từ hoạt động thi công, như: Quá trình vệ sinh xe ô tô ra vào công trường, dụng cụ, thiết bị của công nhân sau khi kết thúc ngày làm việc (bai, thước vuông, bàn chà, ...).

+ Tác động của bụi, khí thải: Phát sinh từ các hoạt động san lấp mặt bằng, từ hoạt động của phương tiện vận tải thực hiện, vận chuyển nguyên liệu xây dựng ra vào dự án, hoạt động của máy móc, phương tiện thi công xây dựng.

+ Tác động của chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân lao động phục vụ thi công xây dựng dự án.

+ Tác động của chất thải rắn xây dựng: Phát sinh trong quá trình thi công các hạng mục công trình của dự án.

+ Tác động của CTNH: Phát sinh từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng, thay dầu,... của máy móc, thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển.

+ Tác động của tiếng ồn, độ rung: Phát sinh từ hoạt động của phương tiện thi công trên công trường, các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu.

- *Giai đoạn vận hành:*

+ Tác động của bụi, khí thải: Phát sinh chủ yếu do hoạt động của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường.

+ Tác động của tiếng ồn, độ rung: Phát sinh chủ yếu do các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Nước thải sinh hoạt: Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường phát sinh khoảng $1,2m^3/ngày$. Thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N,P) và các vi sinh vật gây bệnh,...

+ Nước thải xây dựng: Quá trình vệ sinh xe ô tô ra vào công trường, dụng cụ, thiết bị của công nhân sau khi kết thúc ngày làm việc (bãi, thước vuông, bàn chải, ...). Thành phần chủ yếu là đất, cát, ... với lưu lượng khoảng $1,2m^3/ngày$.

- Giai đoạn vận hành: Dự án không phát sinh nước thải.

3.2. Bụi, khí thải:

- Giai đoạn thi công: Phát sinh từ hoạt động phát quang thảm thực vật, đào đắp, hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công các hạng mục công trình của dự án, ... Thành phần chủ yếu, gồm: Bụi, CO, SO₂, NO_x, ...

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ hoạt động giao thông của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường.

3.3. Chất thải rắn thông thường, CTNH:

3.3.1. Chất thải rắn thông thường:

- Giai đoạn thi công:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân lao động phục vụ thi công xây dựng dự án, với khối lượng khoảng $06kg/ngày/công\ trường\ thi\ công$. Thành phần chủ yếu, gồm: Thức ăn thừa, vỏ lon, vỏ chai, giấy bao gói, ...

+ Chất thải rắn xây dựng: Phát sinh từ hoạt động thi công xây dựng dự án trên công trường, với khối lượng phát sinh khoảng $50kg/ngày$. Thành phần chủ yếu, gồm: Đá, gỗ vụn, giấy, bao tải, vỏ bao xi măng, ...

- Giai đoạn vận hành: Rác thải rơi vãi từ các dòng xe vận chuyển đi trên đường: Xe chở rác, xe chở nguyên vật liệu xây dựng, xe máy, ...

3.3.2. Chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công: Phát sinh từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng, thay dầu, ... của máy móc, thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển. Thành phần chủ yếu, gồm: Dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu, bóng đèn huỳnh quang hỏng, ắc quy, pin, Ước tính lượng chất thải này phát sinh khoảng $15kg$ trong quá trình thi công.

- Giai đoạn vận hành: Dự án không phát sinh CTNH.

3.4. Tiếng ồn:

- Giai đoạn thi công: Phát sinh từ các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công (máy đào, máy xúc, xe trộn bê tông, ...), ...

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh chủ yếu do các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường.



3.5. Các tác động khác:

- Dự án tác động đến các hộ dân do bị chiếm dụng đất vĩnh viễn.
- Hoạt động tập trung đông công nhân có khả năng làm mất trật tự an ninh xã hội khu vực dự án.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

- Giai đoạn thi công:
 - + Nước thải sinh hoạt: Được thu gom vào 01 nhà vệ sinh lưu động, loại 03 buồng, dung tích 3m³/buồng; định kỳ thuê đơn vị có chức năng đến hút mang đi xử lý theo quy định.
 - + Nước thải xây dựng: Bố trí 01 bể lắng (dung tích 03m³, cấu tạo gồm 03 ngăn). Nước sau khi lắng tại bể lắng được sử dụng để phun làm ẩm vật liệu đất thải và tưới nước dập bụi trên công trường thi công, không xả thải ra môi trường; váng dầu và đất, cát, cặn tại bể lắng thuê đơn vị thu gom và xử lý theo đúng quy định.

- Giai đoạn vận hành: Dự án không phát sinh nước thải.

4.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý khí thải:

- Giai đoạn thi công:
 - + Tiến hành thi công dứt điểm từng công đoạn, từng hạng mục công trình; thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng và giám sát thi công trên công trường.
 - + Các khu vực nền đất đào đắp xong tới đâu được lu lèn bảo đảm độ cứng theo thiết kế ngay tới đó để tránh phát sinh bụi.
 - + Che chắn những khu vực phát sinh bụi và thường xuyên tưới nước đường giao thông nội bộ, các khu vực bị xáo trộn trong quá trình xây dựng dự án, định kỳ: 01 lần trước giờ thi công sáng; 01 lần trước giờ thi công chiều.
 - + Không tập trung các thiết bị thi công cơ giới hoạt động cùng một lúc, tại một vị trí để hạn chế lượng khí thải phát tán gây ô nhiễm cục bộ. Sử dụng máy móc thi công đã được kiểm định đúng quy định và bảo dưỡng thường xuyên.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường, QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

- Giai đoạn vận hành: Vệ sinh, làm sạch tuyến đường thường xuyên.

4.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, CTNH:

4.3.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn:

- Giai đoạn thi công:
 - + Đối với chất thải xây dựng: Bố trí bãi chứa tạm thời, với diện tích khoảng 5m² gần khu vực thi công để thu gom chất thải xây dựng và chuyển giao hoặc vận chuyển về bãi đổ thải được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.
 - + Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí bãi chứa tạm thời, với diện tích khoảng 5m² để thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường

phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; chỉ được phép đổ thải vào các vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

- Giai đoạn vận hành: Vệ sinh, làm sạch tuyến đường, vỉa hè thường xuyên.

4.3.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý CTNH:

- Giai đoạn thi công: Thu gom và lưu chứa toàn bộ các loại CTNH phát sinh vào các thùng chứa riêng biệt, có nắp đậy, dán mã CTNH và đặt vào 1 thùng Container 10 feet; ký hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý CTNH phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Giai đoạn vận hành: Dự án không phát sinh CTNH.

4.4. Biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn:

- Giai đoạn thi công: Công trình, biện pháp kiểm soát mức ồn từ hoạt động thi công và vận chuyển nguyên vật liệu:

+ Không sử dụng nhiều máy móc và thiết bị có độ ồn cao vào cùng một thời điểm thi công.

+ Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị xây dựng để giảm thiểu tiếng ồn.

+ Hạn chế thi công và vận chuyển phế thải qua khu dân cư và các đường liên thôn, đường liên xã vào ban đêm.

+ Trang bị đầy đủ các dụng cụ chống ồn cũng như thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân thi công trên công trường.

* Biện pháp kiểm soát mức rung từ hoạt động thi công: Sử dụng các thiết bị có mức rung thấp; ghi nhận hiện trạng công trình trước khi thi công; bồi thường nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

- Giai đoạn vận hành: Giảm thiểu tiếng ồn từ hoạt động của phương tiện giao thông đi lại trên tuyến đường bằng biện pháp trồng cây xanh, phân làn giao thông,...

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư:

Theo Điều 97, Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường định kỳ.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường, như sau:

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình triển khai dự án.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng và ảnh hưởng xấu đến các khu vực liền kề.

- Thực hiện, giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo toàn bộ chất thải rắn thông thường, CTNH phát sinh từ hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án vào đúng các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Thực hiện các biện pháp quản lý và giải pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn, úng ngập do việc thực hiện dự án; xây dựng, đấu nối và vận hành mạng lưới thu gom, thoát nước mưa, đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành của dự án.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường./.